

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 8 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, đơn vị cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo. Xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “*Cung cấp dịch vụ dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 3 tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2024-2027*” thuộc Dự toán mua sắm “Hàng hóa, sửa chữa, dịch vụ năm 2024” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chợ Rẫy
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Ông Đào Văn Hiệp
Số điện thoại: (028) 3855.4137 / 3855.4138 (Ex: 1213)
Email: baogia.bvcr@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Phòng Tổ chức - Hành chính, địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6

Địa chỉ email: baogia.bvcr@gmail.com nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 07h ngày 03 tháng 8 năm 2024 đến trước 16h ngày 30 tháng 8 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 3 tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2024-2027
- Danh mục dịch vụ:

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng kế hoạch
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 3	Thực hiện vệ sinh công nghiệp tại khu vực 3 với tổng diện tích 28.950 m² Nội dung công việc thực hiện dịch vụ bao gồm: - Đảm bảo sự thông suốt của lỗ thoát nước thải - Chà sàn, tẩy sạch các vết bẩn dính trên sàn, dơ trên sàn, trên tường, cột, cửa; Phun rửa khu vực sân bằng máy phun rửa áp lực cao - Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch, có sử dụng máy chà sàn và hóa chất, máy hút nước (bệnh viện kết hợp khử khuẩn hấp phòng), có nhân viên làm sạch trực (khi có yêu cầu), không mùi và luôn khô ráo - Làm sạch chất tiết, chất thải - Làm sạch khu bên dưới cầu thang (gầm cầu thang), bậc cầu thang, tay vịn cầu thang và các song sắt; khung xe tiêm, các thùng rác trên xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải; mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn, tủ đầu giường bệnh nhân và thùng đựng hồ sơ người bệnh; ghế ngồi chờ, ghế đá - Lau chùi lan can, tay vịn; quạt, quạt thông gió, lỗ thông gió, bóng đèn, hút bụi máng đèn; bàn, ghế, đồ đạc, điện thoại bàn, các thiết bị văn phòng, bàn, ghế làm việc, dụng cụ vệ sinh cố định; bên ngoài hệ thống đèn, quạt treo hành lang; gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại; các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy; các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu và hướng dẫn của khoa phòng - Lau khử khuẩn xe tiêm, xe thuốc, nệm, băng ca đón bệnh mổ - Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ,	Tháng	36

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng kế hoạch
		rãnh cửa lửa, vách ngăn; cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn, vách buồng thang máy; nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang - Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn, ghế, tủ, kệ, thiết bị văn phòng, tivi, các thùng nhựa chứa vật dụng cá nhân của người bệnh và thiết bị y tế; quạt thông gió, lỗ thông gió - Lau chùi vật dụng, bàn mổ, đèn mổ, vệ sinh khung cột bao rác trong phòng mổ và các thiết bị y tế xung quanh. - Quét, thu rác trên mái nhà; Quét và nhặt lá rơi - Riêng băng ca chuyển bệnh lên các khoa phải vệ sinh khử khuẩn sau mỗi lần chuyển và vệ sinh cây móc dịch truyền - Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, cột, trần nhà, các bảng treo trên tường, xuống sàn, khử khuẩn - Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay (do Bệnh viện cung cấp) - Vệ sinh các thùng rác công cộng, làm sạch khu vực để thùng rác, thu gom vận chuyển chất thải về nhà rác; thay túi rác mới - Vệ sinh lưới chặn rác của máy lọc rác tinh bằng vòi nước xịt áp lực bảo đảm rác không bít các mắt lưới - Vệ sinh nắp các bể, tank , nhà để máy lọc rác tinh; thu gom rác trong sọt đựng rác tinh, vệ sinh sọt đựng, luân phiên thay đổi sọt đựng rác tinh có sẵn, vệ sinh lưới chắn lỗ thoát nước, bảo đảm rác không bít các mắt lưới - Vệ sinh với các vị trí cần đu dây		

1000
1000

1000

1000

1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000

1000
1000
1000



TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng kế hoạch
		- Vệ sinh, giữ sạch sẽ trong suốt thời gian hoạt động bệnh viện		

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ:

Bệnh viện Chợ Rẫy - 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: Không áp dụng.

Phương thức thanh toán: Các yêu cầu thanh toán của nhà cung cấp phải được gửi cho chủ đầu tư bằng văn bản, kèm hóa đơn theo đúng quy định của Nhà nước, mô tả chính xác chủng loại, quy cách, số lượng, đơn giá của các hàng hóa đã được giao nhận.

Việc thanh toán sẽ được chuyển khoản trong vòng 60 ngày sau khi nhà cung cấp cung cấp đủ chứng từ hợp lệ theo từng đợt.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Mô tả dịch vụ chi tiết của gói thầu: theo Phụ lục 1 đính kèm

Nơi nhận:

- Web Bệnh viện, Web Muasamcong;
- Lưu: QT.



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lâm Việt Trung

Phụ lục 1

MÔ TẢ DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP CHI TIẾT

*Gói thầu: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp Khu vực 3
tại Bệnh viện Chợ Rẫy năm 2024-2027*

I. KHU VỰC LÀM VIỆC:

Tổng diện tích khu vực làm sạch: 28.950 m².

TT	Khu vực thực hiện	Diện tích sàn (m ²)	Diện tích mái nhà (m ²)
1	Khu Trung Tâm Truyền Máu	4.610	637
2	Khu nhà nghỉ thân nhân bệnh nhân	5.650	774
3	Tòa nhà khu E: Phòng, Bệnh Nhiệt Đới, Nội Cơ Xương Khớp, Viêm Gan, Hóa xạ trị điều trị trong ngày, Pet CT, nóc nhà để máy Pet CT (Phía sau tòa nhà E),	6.158	1.696
4	Gamma Knife	129	
5	Tòa nhà khu F: Nội Tiết, Chấn Thương Chỉnh Hình, Trại 6 Yêu Cầu, Cầu nối từ tòa nhà 11 tầng sang khoa Nội Tiết, Cầu nối từ phía sau Khoa Nội Tiết tới nóc nhà ăn	2.601	966
6	Khu Khám xuất cảnh	1.875	1.577
7	Phòng khám II	585	400
8	Nhà vĩnh biệt	862	430
	TỔNG DIỆN TÍCH	22.470	6.480

Các khu vực nội khu: toàn bộ lối đi lại giữa các khoa, phòng, hành lang công cộng, lan can tầng lầu, khu vực sảnh, khu ngồi chờ, quầy thu viện phí; khu tập trung để chất thải tạm thời trước khi thu gom vận chuyển về nhà rác; nhà vệ sinh, cầu thang bộ và tay vịn, thang máy, tầng thượng, ban công, mái nhà, sân, mặt ngoài các toà nhà trong khu vực.

Đặc biệt, Khu Nhà Vệ Sinh công cộng ở Trệt Nhà nghỉ, Khu Nhà Vệ Sinh công cộng sau nhà rác: mỗi khu luôn bố trí 1 nhân viên trực làm sạch 24h/24h. Khu Nhà vệ sinh công cộng Phòng khám II: bố trí 1 nhân viên trực làm sạch trong giờ khám bệnh, thời gian còn lại cho nhân viên duy trì làm sạch.

II. CÔNG VIỆC VỆ SINH THỰC HIỆN THEO CÔNG NĂNG TỪNG KHU VỰC/ VỊ TRÍ:

BẢNG CHI TIẾT CÔNG VIỆC VỆ SINH TỪNG KHU VỰC/ VỊ TRÍ

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
1. Các phòng khám, các phòng chức năng	<i>Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng</i>	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc ≥ 2 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	≥ 2		
	Làm sạch mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn	1		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn	1		
	Làm sạch khung xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Tổng vệ sinh xe tiêm, xe thuốc, xe đồ vải và các thùng rác bao gồm cả thùng rác trên xe tiêm		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2 m			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
2. Các phòng bệnh thông thường	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng			
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch mặt trên và mặt dưới nệm, giường, khung giường, băng ca, xe lăn và tủ đầu giường bệnh nhân	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	Sau mỗi ca xuất viện, chuyển bệnh		
	Lau sàn bằng hóa chất	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc ≥ 2 lần		
	Lau sạch tủ đầu giường, khung giường, băng ca, bàn ăn	≥ 2		
	Lau sạch mặt ngoài tủ, kệ	1		
	Làm sạch khung xe tiêm, tổng vệ sinh xe tiêm và các thùng rác trên xe tiêm	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2 m			1
	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
3. Các phòng bệnh nặng, phòng hồi sức cấp cứu	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Làm sạch chất tiết, chất thải	ngay khi có yêu cầu (xử lý ngay)		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc ≥ 3 lần		
	Lau sàn bằng hóa chất	≥ 3		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn	2		
	Lau sạch mặt ngoài tủ, ghế, kệ, các thùng nhựa chứa vật dụng cá nhân của người bệnh và thiết bị y tế	1		
	Lau sạch khung giường bệnh, băng ca, xe lăn, mặt trên và mặt dưới nệm, mặt ngoài tủ đầu giường và thùng đựng hồ sơ người bệnh	2		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2 m			1
4. Các phòng mổ, phòng tiểu phẫu	Tổng vệ sinh từ trần nhà, tường, xuống sàn, khử khuẩn			1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Đảm bảo trực vệ sinh dọn sạch	Đảm bảo duy trì liên tục		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
		ngày khi có yêu cầu (xử lý ngay 24/24)		
	Làm sạch chất tiết, chất thải			
	Thu gom rác, chất thải vương vãi trên sàn buồng phẫu thuật; thay bao rác mới, lau sàn bằng hóa chất, bàn mổ, đèn mổ, lau chùi vật dụng, vệ sinh khung cột bao rác trong phòng mổ và các thiết bị y tế xung quanh.			
	Đổ dịch, làm sạch bên trong và ngoài các bình hút dịch trong phòng mổ bằng dung dịch khử khuẩn, thay bình hút dịch mới			
	Vệ sinh tủ thuốc, kệ .. trong phòng phẫu thuật			
	Vệ sinh các ghế trong phòng phẫu thuật (nếu có)			
	Lau khử khuẩn xe tiêm, xe thuốc, nệm, băng ca đón bệnh mổ			
	Riêng băng ca chuyển bệnh lên các khoa phải vệ sinh khử khuẩn sau mỗi lần chuyển và vệ sinh cây móc dịch truyền			
	Tổng vệ sinh phòng làm việc	Sau mỗi ca, mỗi ngày làm việc		
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1		
	Vệ sinh khu vực rửa tay phẫu thuật (Lavapo, máy rửa tay..)	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào	1		
	Làm sạch khu vực tủ thay quần áo của PTV	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m			
	Tổng vệ sinh phòng bằng máy chà sàn, máy hút nước (bệnh viện kết hợp khử khuẩn hấp phòng)		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2 m			1

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2

5. Khu vực phòng làm việc, phòng họp, phòng nghỉ, phòng ăn, phòng bảo vệ	<i>Làm sạch các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng</i>	Đảm bảo duy trì liên tục	
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần	
	Lau sàn bằng hóa chất	2	
	Lau sạch mặt ngoài bàn, chân bàn, điện thoại bàn	1	
	Lau sạch mặt ngoài ghế, tủ, kệ, thiết bị văn phòng, tivi	1	
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2m	1	
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn	1	
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào	1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành lang có độ cao > 2m		1
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn.		1
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn		2
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần	
6. Nhà ăn			

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Quét, lau sàn bằng hóa chất	2		
	Lau chùi các vật dụng, trang thiết bị khác theo yêu cầu	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2m	1		
	Tẩy sạch vết dơ trên sàn, trên tường, cửa kính	1		
	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất		1	
	Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tẩy sạch vết dơ trên sàn, tường, vách ngăn		1	
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Lau nhôm, kính có độ cao > 2m			1
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn.			1
	Lau chùi quạt, quạt thông gió, lỗ thông gió, bóng đèn			2
7. Khu vực công cộng giữa Trung Tâm Truyền Máu và Nhà Nghỉ, đường vào Gamma Knife: cổng ra vào, lối xe chạy, sân nội vi	Quét và thu gom rác từ các thùng rác công cộng	6		
	Quét và nhặt lá rơi	6		
	Thường xuyên kiểm tra và quét sạch rác phát sinh	4		
	Lau sạch ghế đá		1	
	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy		1	
	Phun rửa khu vực sân trước bằng máy phun rửa áp lực cao			2
8. Các nhà vệ sinh	Làm sạch theo yêu cầu và sự hướng dẫn của khoa, phòng	Đảm bảo duy trì liên tục		
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khí đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
	Thường xuyên kiểm tra khử mùi hôi và giữ sàn nhà vệ sinh, sảnh luôn sạch và khô; rửa bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa mặt.	24h/24h		
	Đảm bảo sạch, không mùi và luôn khô ráo			
	Đảm bảo sự thông suốt của lỗ thoát nước thải	Mỗi ngày		
	Thay giấy vệ sinh, nước rửa tay hoặc xà phòng rửa tay (do Bệnh viện cung cấp)	1		
	Lau rửa cọ sạch bồn rửa, bồn cầu, bồn tiểu. Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định	3		
	Lau gương soi cửa kính, vách ngăn, cửa các loại	1		
	Rửa, vệ sinh sạch thùng rác	1		
	Tổng vệ sinh làm sạch từ trên trần, tường, xuống sàn	1		
	Làm sạch các cây rửa tay từ trên xuống và các chai nước rửa tay ở cửa ra vào		1	
	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất		1	
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			2
9. Khu vực cầu thang bộ và tay vịn		24h/24h		
	Kiểm tra, giữ sạch cầu thang bộ			
	Làm sạch khu bên dưới cầu thang (gầm cầu thang)	1		
	Tẩy vết dơ trên sàn (kèo cao su...)	1		
	Lau sạch bậc cầu thang, tay vịn cầu thang và các song sắt	1		
	Tổng vệ sinh khu cầu thang và làm sạch bằng hóa chất		1	
10. Khu vực thang máy		24h/24h		
	Kiểm tra vết dơ, giữ sạch, không mùi hôi, khô ráo			
	Lau sàn, tẩy vết dơ trên sàn, tường, vách buồng thang máy (kèo cao su...)	2		
	Lau sạch cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn	2		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
11. Các khu vực nội khu: <i>Lối đi lại giữa các khoa, phòng, hành lang công cộng, lan can tầng lầu, khu vực sảnh, khu ngồi chờ</i>	Chà sàn, tẩy sạch các vết bẩn dính trên sàn		1	
	Lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi máng đèn, bóng đèn			1
	Thu gom rác và thay túi rác mới	khi đầy $\frac{3}{4}$ túi rác; hoặc 2 lần		
	Vệ sinh, giữ sạch sẽ trong suốt thời gian hoạt động bệnh viện		24h/24h	
	Quét, hút bụi, lau sàn với hóa chất	2		
	Lau sạch tường, cột, tẩy sạch các vết dơ trên sàn, tường	2		
	Lau sạch ghế ngồi chờ, ghế đá, tay vịn và hành lang thang máy	1		
	Vệ sinh các thùng rác công cộng	1		
	Lau nhôm, kính có độ cao < 2 m	1		1
	Làm sạch bằng máy chà sàn và hóa chất		1	
	Tổng vệ sinh tường, cột, trần nhà, các bảng treo trên tường		1	
	Lau các bảng hiệu, bảng chỉ dẫn, bình chữa cháy		1	
	Lau nhôm, kính, các thanh chắn phía trước và phía sau hành có độ cao > 2 m			1
	Lau sạch quạt thông gió, lỗ thông gió			1
	Lau chùi bên ngoài hệ thống đèn, quạt treo hành lang			2
12. Khu tập trung để chất thải tạm thời trước khi thu gom vận chuyển về nhà rác	Thu gom vận chuyển chất thải về nhà rác	3		
	Vệ sinh thùng rác	1		
	Vệ sinh làm sạch khu vực để thùng rác	3		

Khu vực/ vị trí làm sạch	Chi tiết công việc	Số lần làm sạch		
		Mỗi ngày	Mỗi tuần	Mỗi tháng
13. Khu vực tầng thượng, ban công, mái nhà, sân nô	Quét, thu gom rác		3	
14. Mặt ngoài tòa nhà có trong khu vực	Vệ sinh với các vị trí cần đu dây	02 lần/năm		

1. Yêu cầu chung

- Tất cả khu vực do đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý phải luôn đảm bảo sạch sẽ theo đúng tiêu chuẩn cho từng khu vực.
- Thực hiện phân bổ nhân viên làm sạch và giám sát làm sạch đúng với số lượng đã cam kết cho từng khu vực.
- Thực hiện duy trì vệ sinh liên tục, giữ cho các khu vực luôn sạch sẽ; kiểm tra và vệ sinh ngay khi phát hiện có vấy bẩn trong vòng tối đa 30 phút.
- Trong quá trình thực hiện công tác vệ sinh tại các khoa phòng, thực hiện vệ sinh vào các khoảng thời gian phù hợp, có sự đồng ý của khoa phòng liên quan, không được ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh.

(Ví dụ: các khoa phòng hành chính hoạt động từ 07h thì công tác vệ sinh ca sáng phải được hoàn tất trước 07h. Các khoa khám bệnh mở khám lúc 06h thì phòng khám phải đảm bảo sạch sẽ trước 06h).

2. Yêu cầu đặc biệt

2.1. Đối với khu nhà vệ sinh:

- Có quy định về thời gian làm vệ sinh trong ngày cho nhân viên vệ sinh, được lưu bằng văn bản, sổ sách.
- Nhân viên làm vệ sinh có ghi nhật ký các giờ làm vệ sinh theo quy định.
- Đối với các nhà vệ sinh công cộng mở cửa 24h/24h: phải có người trực 24h/24h.
- Đối với các nhà vệ sinh tại các khu vực hoạt động trong giờ hành chính: mỗi khu luôn bố trí 1 nhân viên trực làm sạch trong giờ hành chính, thời gian còn lại cho nhân viên duy trì làm sạch.
- Đảm bảo trong nhà vệ sinh không có: nước đọng trên sàn nhà, rác, vết bẩn, mùi hôi, côn trùng.

2.2. Đối với khu điều trị, văn phòng:

- Đảm nhận tất cả các công việc vệ sinh công nghiệp thường qui, trọn gói, chất lượng cao, đúng quy trình cho tất cả các phòng, tòa nhà gồm: sàn nhà, trần nhà, cửa, lan can, hành lang, cầu thang, các loại quạt, bóng đèn, lau cửa kiếng, giường bệnh, xe đẩy bệnh, tủ đầu giường, bàn tủ làm việc, nhà vệ sinh, máy nước uống, tủ lạnh, mái nhà của tòa nhà, thu gom rác từ các thùng rác khi đến 2/3 thùng, định kỳ vận chuyển rác đến nhà chứa rác bệnh viện (trừ các máy móc trang thiết bị y tế, máy vi tính và máy in).
- Đảm bảo cho các buồng làm việc, buồng bệnh, buồng thủ thuật, buồng vệ sinh và các khu vực công cộng luôn sạch sẽ, trật tự, ngăn nắp theo đúng quy trình kỹ thuật và quy chế quản lý buồng bệnh.

2.3. Đối với khu vực vệ sinh ngoại cảnh:

- Đảm nhận tất cả các công việc vệ sinh công nghiệp thường qui, trọn gói, chất lượng cao, đúng quy trình gồm: quét bụi, rác, lá cây rụng toàn bộ lối đi, ban công, mái vòm, mái

nhà, bồn hoa, thu gom rác từ các thùng rác khi đến 2/3 thùng, định kỳ vận chuyển rác đến nhà chứa rác bệnh viện, lau cổng chính, biển báo, bảng logo, bảng chỉ dẫn, lau sạch ghế ngồi chờ, ghế đá, rửa thùng rác, thông rãnh thoát nước để hệ thống thoát nước không bị nghẽn, ngập trong mùa mưa.

2.4. Đối với khu vực các mái nhà:

- Tùy tính chất khu vực mà đơn vị cung cấp có kế hoạch vệ sinh mái phù hợp. Đảm bảo không tồn đọng rác dẫn đến gây nghẽn hệ thống thoát nước hoặc gây thấm dột, tràn nước do không đảm bảo công tác vệ sinh mái nhà.

2.5. Các yêu cầu đặc biệt đối với phòng bệnh nặng, phòng sản sóc đặc biệt, phòng mổ

- Bàn mổ được lau khử trùng sau khi hộ lý đã dọn dẹp các chất dơ và vật dụng trên bàn.
- Các vật dụng làm vệ sinh trong khu phòng mổ, hồi sức, sản sóc đặc biệt sẽ không mang đi khu vực khác.
- Công việc dọn dẹp vệ sinh sẽ được thực hiện theo lịch công tác và các việc phát sinh hành ngày theo yêu cầu của khoa phòng.
- Công việc vệ sinh sẽ được làm theo thời khóa biểu và theo yêu cầu, sự chỉ dẫn của điều dưỡng trưởng các khoa và quy trình làm sạch của đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Khăn lau và đầu lau sàn phải được thay ngay khi dùng làm sạch máu hay dịch bệnh và được thu gom, giặt hấp khử trùng riêng.
- Khăn lau và đầu lau sàn sử dụng cho khu bệnh truyền nhiễm, khu cách ly, phòng sản sóc đặc biệt chỉ sử dụng riêng cho khu vực này không đem sử dụng cho khu vực khác trong bệnh viện.
- Nước và hóa chất sau khi làm vệ sinh phải thu dọn và tiêu hủy đúng chỗ quy định.

III. PHÂN CHIA DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ, BỐ TRÍ NHÂN SỰ, THỜI GIAN LÀM VIỆC, TẦN SUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH:

Yêu cầu chung:

- Bố trí nhân sự đáp ứng các yêu cầu đặc thù của từng khoa phòng, Đề án cải tiến môi trường của Bệnh viện Chợ Rẫy (xem tài liệu đính kèm).
- Thời gian làm việc: Thứ 2 đến Chủ Nhật, kể cả ngày lễ, tết. Giờ làm việc có thể bắt đầu sớm hơn nếu khoa phòng có yêu cầu và có thể kéo dài nếu còn bệnh nhân khám chữa bệnh.
- Thời gian lấy rác:

Khu vực	Thời gian thu gom
Trung Tâm Truyền Máu	07h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Tòa nhà E: Phòng, Bệnh Nhiệt Đới, Nội Cơ Xương Khớp, Viêm Gan, Hóa xạ trị điều trị trong ngày, Pet CT	04h30-06h30, 11h-12h, 14h30-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Gamma Knife	04h30-06h30, 11h-12h, 14h30-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Nhà nghỉ thân nhân bệnh nhân	06h-6h30, 10h30-11h30, 15h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Tòa nhà khu F Phòng khám II Nhà ăn thân nhân bệnh nhân	06h-07h, 10h30-11h30, 15h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Khu Khám xuất cảnh	10h30-11h30, 15h-16h khi khoa phòng có yêu cầu
Các khu khác	07h-16h

BẢNG BỐ TRÍ CÔNG TÁC VỆ SINH CÔNG NGHIỆP KHU VỰC 3

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
1	Khu Trung tâm truyền máu									
1.1	Trệt									
1.1.1	Phòng lấy máu	72			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				
1.1.2	Phòng xét nghiệm, nhà vệ sinh		69		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1
1.1.3	Phòng nhân viên trực, phòng nhân viên nghỉ, hành lang, cầu thang bộ, kho hồ sơ kế hoạch tổng hợp.			452	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
1.1.4	Sân xung quanh trung tâm truyền máu			833	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				1
1.2	Lầu 1									
1.2.1	Phòng lấy máu	169			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				
1.2.2	Phòng xét nghiệm, nhà vệ sinh		161		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1
1.2.3	Phòng nhân viên trực, phòng nhân viên nghỉ, hành lang, cầu thang bộ.			307	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
1.3	Lầu 2, lầu 3									
1.3.1	Kho lạnh giữ máu sạch	49			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				2

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
1.3.2	Phòng tiếp nhận máu, phòng miễn dịch, phòng xét nghiệm, nhà vệ sinh nhân viên		590		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
1.3.3	Phòng nhân viên nghỉ, phòng trực máy, phòng thay đồ, hành lang, cầu thang bộ			635	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
1.4	Lầu 4, lầu 5 (Trung tâm truyền máu, Khoa Huyết học, Khu Xét nghiệm Vi sinh)									
1.4.1	Khu truyền thuốc điều trị trong ngày	46			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				2
1.4.2	Nhà vệ sinh		137		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
1.4.3	phòng hành chánh, phòng họp, phòng bác sĩ, phòng nhân viên trực, hành lang, cầu thang bộ.			1.090	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
2	Khu nhà nghỉ thân nhân bệnh nhân									
2.1	- Nhà vệ sinh nhà nghỉ, nhà vệ sinh công cộng sau nhà rác (mỗi khu bố trí 01 nhân viên); - Nhà Rác		449		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	2	2	2	
2.2	Tầng trệt: phòng thu phí, phòng thông tin, phòng nghỉ nhân viên, phòng chờ thân nhân bệnh nhân, hành lang, khuôn viên			1.829	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	2			
2.3	Lầu 1			793	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1	2	1	
2.4	Lầu 2, lầu 3, lầu 4			2.379	Tẩy sạch	2 lần/ca và				3

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
	(mỗi tầng bố trí 01 nhân viên)					khi cần				
2.5	Khu phát cơm từ thiện			200	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				1
3	Tòa nhà khu E									
3.1	Tầng trệt									
3.1.1	Khoa Hóa trị									
3.1.1.1	Khu vệ sinh		65		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.1.1.2	Phòng khám		110		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.1.1.3	Phòng chức năng			96	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
3.1.1.4	Khu cầu thang			43	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
3.1.1.5	Thang máy			11	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
3.1.1.6	Khu sảnh ram dốc hành lang			615	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
3.1.1.7	Sân xung quanh nhà E			299	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
3.1.2	Khoa Xạ trị Phòng máy xạ trị 01 + phòng điều khiển, sảnh chờ		113		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
3.1.3	Khoa Chẩn đoán hình ảnh									
3.1.3.1	Phòng MRI		76		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.1.3.2	Phòng CT mô phỏng		62		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.1.4	Khoa siêu âm thăm dò chức năng									
3.1.4.1	Phòng siêu âm 01		74		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.1.4.2	Phòng siêu âm 02		28		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.1.5	Khu vực PET-CT và Cyclotron									
3.1.5.1	Khu vực các phòng chức năng		475		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1			
3.1.5.2	Khu vực máy gia tốc		110		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
3.2	Lầu 1: Nội Cơ Xương Khớp									
3.2.1	Phòng chích khớp, phòng hồi sức, phòng cấp cứu	86			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				
3.2.2	Phòng bệnh, Nhà vệ sinh		209		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1	1	1	
3.2.3	Phòng hành chánh, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, hành lang, cầu thang bộ.			285	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h		
3.2.4	Khu điều trị trong ngày											
3.2.4.1	Phòng bệnh		298		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1					
3.2.4.2	Phòng hành chánh, phòng bác sĩ, phòng siêu âm, hành lang			117	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
3.3	Lầu 2: Khoa bệnh nhiệt đới											
3.3.1	Phòng bệnh nặng, phòng hồi sức số 1, phòng hồi sức số 2	186			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần	1	1				
3.3.2	Phòng khám, phòng bệnh, nhà vệ sinh		371		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1	1	1			
3.3.3	Phòng hành chánh, phòng giao ban, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng thuốc, phòng trị liệu, hành lang, cầu thang bộ			439	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1	1				
3.4	Lầu 3: Khoa Chấn thương sọ não											
3.4.1	Khu Phòng bệnh, nhà vệ sinh	318			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
3.4.2	Khu phòng hành chính, hành lang, cầu thang		261		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1	1				
3.5	Lầu 3: Khoa Viêm Gan									1		
3.5.1	Phòng bệnh nặng, phòng hồi sức cấp cứu	93			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
3.5.2	Phòng bệnh, nhà vệ sinh		186		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1	1				

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
3.5.3	Phòng hành chánh, phòng giao ban, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng thuốc, hành lang, cầu thang bộ			137	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
3.6	Lầu 4: Khoa phồng									
3.6.1	Phòng mổ, phòng tắm phồng, phòng sản sóc đặc biệt	186			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần	1			
3.6.2	Phòng khám, phòng bệnh, nhà vệ sinh		370		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần		1		
3.6.3	Phòng hành chánh, phòng giao ban, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng ăn, phòng trị liệu, hành lang, cầu thang bộ			439	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1			
4	Gamma Knife									
4.1	Phòng thủ thuật, nhà vệ sinh		32		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				1
4.2	Phòng tia xạ		32		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
4.3	Phòng hành chánh, phòng trưởng đơn vị, phòng nhân viên nghỉ, phòng điều dưỡng, phòng khám, hành lang			65	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
5	Tòa nhà khu F									
5.1	Tầng trệt									
5.1.1	Phòng bệnh, nhà vệ sinh, phòng rửa dụng cụ		586		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1	1	1	

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
5.1.2	Phòng hành chánh, phòng giao ban, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng nhận bệnh, phòng ăn, hành lang, khuôn viên xung quanh			800	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1			
5.2	Lầu 1									
5.2.1	Khoa nội tiết									
5.2.1.1	Phòng hồi sức, phòng cấp cứu	84			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần	2			
5.2.1.2	Phòng đơn vị, phòng thủ thuật bàn chân, phòng bệnh, nhà vệ sinh.		315		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần		1		
5.2.1.3	Phòng hành chánh, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng nghiên cứu, phòng giảng dạy, hành lang, Cầu nối từ tòa nhà 11 tầng sang khoa Nội Tiết, Cầu nối từ phía sau Khoa Nội Tiết tới nóc nhà 3			385	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	1			
5.2.2	Khoa Chấn thương chỉnh hình									
5.2.2.1	Phòng bệnh, nhà vệ sinh		298		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
5.2.2.2	Phòng hành chánh, phòng Bác sĩ, phòng điều dưỡng, hành lang bên trong, hành lang ngoài, cầu thang bộ.			133	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần	2	1		
6	Khu khám xuất cảnh									
6.1	Trệt									
6.1.1	Phòng hấp đàm, phòng thủ đàm	47			Tẩy sạch +	2-3 lần/ca	2		(Bỏ trí	1

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
6.1.2	Phòng phát thuốc lao, phòng xét nghiệm, nhà vệ sinh, phòng khám, phòng X-quang, nhà vệ sinh khu mở rộng Khám xuất cảnh				Khử khuẩn	và khi cần			khi có yêu cầu)	
6.1.3	Phòng hành chánh, phòng họp, hành lang, phòng đo điện tim, X-quang, CT, Sân xung quanh khu khám lao và khám xuất cảnh; phòng nhân viên, kho, sảnh chờ, hành lang khu mở rộng Khám xuất cảnh		149		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
6.2	Lầu 1			1.104	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
6.2.1	Nhà vệ sinh		26		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
6.2.2	Phòng bác sĩ, phòng thay đồ, phòng ăn, phòng khám, hành lang, cầu thang bộ			261	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
6.3	Lầu 2: Vi sinh									1
6.3.1	Nhà vệ sinh, phòng xét nghiệm, phòng hấp đăm		104		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần				
6.3.2	Phòng nhân viên trực máy, phòng nhân viên nghỉ, hành lang, cầu thang bộ			184	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần				
7	Phòng khám II									
7.1	Phòng nội soi	23			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần				2
7.2	Phòng khám, phòng đo điện tim, phòng X-quang, phòng siêu âm, phòng xét nghiệm,		242		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần	1			

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY					
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h		
	nhà vệ sinh, nhà vệ sinh công cộng phòng khám II											
7.3	Phòng thuốc, phòng thu phí, phòng nhân viên nghỉ, hành lang, cầu thang bộ			320	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
8	Nhà vịnh biệt											
8.1	Phòng giữ xác, phòng mổ xác	48			Tẩy sạch + Khử khuẩn	2-3 lần/ca và khi cần						
8.2	Nhà vệ sinh		8		Tẩy sạch + Khử khuẩn	2 lần/ca và khi cần			(Bố trí khi có yêu cầu)	(Bố trí khi có yêu cầu)		1
8.3	Phòng nhân viên trực, phòng bảo vệ, hành lang bên trong, sảnh nhà vịnh biệt, sân			806	Tẩy sạch	2 lần/ca và khi cần						
9	Công việc chung cho khu vực											
9.1	Vệ sinh mái			6.480	Quét thu gom rác	1 lần/tuần hoặc tháng và khi có yêu cầu						
9.2	Công tác tổng vệ sinh định kỳ											4
9.2.1	Vệ sinh khuôn viên xung quanh, cửa ra vào, cửa sổ, rãnh cửa lùa, tường, vách ngăn, mặt ngoài tủ, ghế, kệ, chà sàn,...				Tẩy sạch + khử khuẩn	1 lần/tuần và khi có yêu cầu						
9.2.2	Vệ sinh lau chùi quạt, lỗ thông gió, hút bụi màng đèn, bóng đèn, nhôm kính độ cao > 2m, hút mạng nhện, hút nước, quét hút trần,....				Tẩy sạch + khử khuẩn	1 lần/ tháng và khi có yêu cầu						
9.3	Vận chuyển rác											3

STT	TÊN KHU VỰC	DIỆN TÍCH THEO MỨC ĐỘ NGUY CƠ (m2)			PHƯƠNG PHÁP VỆ SINH	TẦN SUẤT VỆ SINH	VỊ TRÍ VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC/NGÀY			
		CAO	TB	THẤP			05h-16h	16h-22h	22h-05h	06h-16h
9.4	Cán bộ quản lý chung									1
9.5	Cán bộ giám sát						2	1	1	
9.6	Nhân viên kho						1	1	1	
TỔNG CỘNG		1.407	6.006	21.537						

IV. HÓA CHẤT SỬ DỤNG:

Cung cấp kịp thời, đầy đủ hoá chất phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.

Hóa chất phải được đựng trong chai/ bình chứa có nhãn mác

Nêu rõ các loại hóa chất sẽ sử dụng. Hóa chất sử dụng để vệ sinh phải trong danh mục phép sau:

Sử dụng lau chùi:

- Nhóm Amonium bậc 4 (Surfanios, future DC1, Forward DC, Stride Floral DC) nồng độ theo nhà sản xuất.
- Nhóm Amonium bậc 4 kết hợp với cồn (Meliseptol, Caviwipes 1,2,3)
- Nhóm chlorine hoạt tính (Presept, chloramine B) nồng độ sử dụng theo quy trình thực hành vệ sinh môi trường bề mặt sơ sở y tế.
- Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh: thành phần Axit photpho, amonium bậc 4

Sử dụng phun xịt:

- Dung dịch hydrogen peroxide (Sanosil, Noocolyse) nồng độ sử dụng 0.5%

V. MÁY MÓC, TRANG THIẾT BỊ:

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ thiết bị máy móc phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.
- Độ ồn của thiết bị máy móc $\leq 70\text{dB}$, nằm trong giới hạn cho phép sử dụng trong Bệnh viện. Đảm bảo thiết bị máy móc còn trong tình trạng hoạt động tốt (không phát sinh tiếng ồn quá mức quy định, đảm bảo tính chuyên nghiệp...)
- Số lượng máy móc, trang thiết bị tối thiểu đơn vị cung cấp dịch vụ phải trang bị cho công tác làm sạch, cụ thể:

Tên thiết bị	Số lượng	Tên thiết bị	Số lượng
Máy chà sàn liên hợp	01	Máy hút bụi khô	04
Máy chà sàn một mâm	04	Máy phun rửa áp lực	02
Máy hút bụi khô/ướt (máy hút nước)	03		

VI. DỤNG CỤ VẬT TƯ TIÊU HAO:

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ các vật dụng thường xuyên, vật tư tiêu hao phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.
- Thực hiện đúng quy trình làm sạch, quy trình phân loại, thu gom và vận chuyển chất thải phù hợp (cụ thể cho: ICU, buồng bệnh thông thường, buồng bệnh nặng, nhà vệ sinh, ngoại cảnh, sảnh nhận bệnh, khu khám bệnh, phòng khám, khu hành chính, thang máy...) cho từng khu vực đúng theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT (ký ngày 26/11/2021), Quyết

định số 3916/QĐ-BYT (ký ngày 28/08/2017), Quyết định số 468/QĐ-BYT (ký ngày 19/02/2020), Đề án cải tiến môi trường của Bệnh viện Chợ Rẫy (xem tài liệu đính kèm).

- Tất cả các dụng cụ, vật tư tiêu hao phải được trang bị riêng cho từng khu vực theo phân loại môi trường bề mặt của Quyết định số 3916/QĐ-BYT.
 - + Đầu lau, khăn lau: phải sử dụng loại đầu lau, khăn lau sợi sinh học, đảm bảo còn chất lượng tốt. Đầu lau, khăn lau dơ phải được thu gom, giặt sạch, xử lý đúng quy trình sau khi lau (giặt riêng theo từng loại nhiễm và không nhiễm). Đầu lau, khăn lau hư phải được thay mới. Trước khi sử dụng, đầu lau, khăn lau phải khô ráo. Thay mới đầu lau mỗi 03 tháng. Nếu trúng thầu, khi bắt đầu hợp đồng mới phải sử dụng toàn bộ đầu lau mới. Có khăn lau dùng 1 lần để xử lý máu, dịch tiết bị đổ trên bề mặt. Sử dụng khăn lau riêng cho từng khu vực và cho từng giường bệnh.
 - + Các loại mop, khăn, xô, thùng và túi đựng chất thải: thực hiện phân loại màu theo quy định và theo khu vực. Mỗi mop sạch chỉ được sử dụng cho 20m² (phòng thường) và 10 m² (phòng mổ và phòng hồi sức)
 - + Không tái xử lý, không tái sử dụng khăn, mop với các ca bệnh truyền nhiễm, đa kháng, cần loại bỏ sau mỗi lần sử dụng.
 - + Trên mỗi xe làm vệ sinh phải có bảng ghi nồng độ hóa chất và phân loại màu tải lau khăn lau phù hợp từng khu vực
 - + Xe làm vệ sinh phải đạt chuẩn (Vắt tải khô ráo). Tải sau khi giặt phải thật khô
 - + Bao rác: đơn vị cung cấp dịch vụ phải trang bị bao rác phân huỷ sinh học khi cung cấp dịch vụ vệ sinh cho bệnh viện.
- Trong khu vực phẫu thuật, các bình dạng phun xịt không được sử dụng nhằm tránh nguy cơ hỏa hoạn, phải sử dụng khăn lau bề mặt chuyên dụng dùng 1 lần
- Danh sách dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao cần trang bị, bao gồm tối thiểu các loại:

TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao	TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao
1	Xe trolley (xe đẩy làm vệ sinh phòng): có trang bị đồ vắt tải lau (vắt khô), trên xe có thùng để rác sinh hoạt, có ngăn đựng tải sạch, túi đựng tải dơ, có ngăn đựng chai/ bình chứa hóa chất	10	Cây inox đẩy nước
2	Bao đựng rác các loại	11	Cây lau sàn
3	Biển báo wet floor (sàn nhà còn ướt)	12	Cây pole (cây nối dài lau kính)
4	Bộ đu dây	13	Chổi, ky hốt rác, cây gấp rác
5	Bộ dụng cụ lau kính/ tường gạch	14	Khăn, chai xịt, các dụng cụ khác

TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao	TT	Tên dụng cụ vệ sinh cơ bản, vật tư tiêu hao
	men		
6	Các dụng cụ bảo hộ như: găng tay cao su, khẩu trang y tế....	15	Miếng chà sàn
7	Cây chà bồn cầu, cây thụt bồn cầu	16	Rulo dây điện (Ổ cắm điện)
8	Cây đẩy bụi	17	Thang nhôm
9	Cây flatmop (cây lau sàn) + đầu lau	18	Thùng vắt nước